

Bản án số: 14 /2018/HSST
Ngày 17/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Quang Long

Ông Bùi Thanh Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn T**, sinh năm: 1992; Sinh tại: Xã N, huyện H, tỉnh NB; Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn H và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB. Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Nghiêm Xuân N, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn D, xã N, huyện H, tỉnh NB. vắng mặt

+ Anh Đỗ Văn S, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 03/01/2018, Công an thành phố N phát hiện tại khu vực phố T, phường NB, thành phố N, tỉnh NB, các đối tượng Lê Quang H, sinh năm

2000, Lê Minh H, sinh năm 2000, đều trú tại: thành phố N và Đỗ Văn S, sinh năm 2000, trú tại: Thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB đang trao đổi hên mua pháo hoa. Thu giữ của Lê Quang H 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng; Đỗ Đức S 01 điện thoại di động Iphone 5 màu ghi; Lê Minh H 01 điện thoại di động NTT docomo. Quá trình đấu tranh Đỗ Đức S khai nhận, do biết Cao Văn T, sinh năm 1992, trú tại: thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB có bán pháo hoa nên trao đổi mua giúp Lê Quang H và Lê Minh H, Công an thành phố Ninh Bình đã đến nhà triệu tập Cao Văn T để làm việc. Cao Văn T đã tự nguyện giao nộp 160 quả pháo trứng được quấn ngoài bằng giấy vàng màu nhật hình cầu, đường kính 4,5cm, thân hình trụ có dây dẫn màu xanh; 10 giàn pháo hình hộp chữ nhật, mỗi bộ có kích thước (14 x14 x15)cm được bọc kín bên ngoài bằng giấy màu đỏ có in hình hoa văn hai mặt đáy bằng giấy màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F lắp sim thuê bao liên lạc số 0988155211. Quá trình điều tra Cao Văn T khai nhận việc mua bán pháo như sau:

Sáng ngày 28/12/2017, T truy cập vào mạng xã hội Facebook đặt mua 30 giàn pháo, mỗi giàn 500.000đ và 500 quả pháo trứng mỗi quả 20.000đ của một người không quen biết tên là H ở tỉnh H có tên nick “*pháo hoa tết*”. Sau khi đặt mua số pháo trên, T ra khu vực bưu điện CY thuộc xã NA, huyện H giao số tiền 25.600.000đ (trong đó số tiền mua pháo hoa là 25.000.000đ và tiền công vận chuyển là 600.000đ) cho một người đàn ông không rõ tên tuổi đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang. Đến khoảng 15 giờ ngày 28/12/2017 người đàn ông tên H có gọi điện vào số điện thoại 0988155211 của Cao Văn T thông báo có hàng chuyển đến khu vực công đá NV giáp trục đường 477 để lấy pháo, khi T ra đến nơi thì thấy có một xe khách giường nằm (T không nhớ biển kiểm soát) để 03 thùng cát tông xuống lề đường, T chở 03 thùng cát tông về nhà kiểm tra thấy đúng số hàng T đã đặt mua nên T mang cất giấu ở gác xép trong nhà.

Sau khi mua được số pháo trên, ngày 29/12/2017 Thắng lập 01 nick trên mạng xã hội Facebook có tên là “*pháo tết*” và giao dịch bán pháo cho một người tên là N ở khu vực thành phố Ninh Bình 14 giàn pháo và 80 quả pháo trứng. Ng đã gặp Thắng ở khu vực CV thuộc phường NP, thành phố N đưa cho T 11.000.000đ và nhận số pháo trên

Cùng ngày 29/12/2017 Cao Văn T đã gặp và hỏi Nguyễn Văn M, sinh năm 1996, trú tại: thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB hỏi M có mua pháo không, M đồng ý và hên tối ngày 31/12/2017 đến nhà đưa tiền và lấy pháo. Tối ngày 31/12/2017, Nguyễn Văn M đến cổng nhà T đưa cho T 4.000.000đ và nhận từ T 01 thùng cát tông bên trong có 200 quả pháo trứng với giá gốc là 20.000đ/01 quả. Do M và T là bạn với nhau nên T bán lại. Sau khi mua được số pháo của T, Nguyễn Văn M về nhà kiểm tra thấy bên trong chỉ có 196 quả pháo trứng, Mạnh lấy 151 quả đi đốt ở khu vực sân nhà còn lại 45 quả, đến ngày 03/01/2018, Nguyễn Văn M tự giác giao nộp cho Cơ quan công an thành phố N cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6phus màu trắng

Ngoài ra Cao Văn T có nợ tiền Nghiêm Xuân N, sinh năm 1992, ở thôn D, xã N, huyện H, tỉnh NB số tiền 5.000.000đ, nên T đã gặp N hỏi N có lấy pháo để trừ nợ, thì được N đồng ý. Tối ngày 31/12/2017 Nghiêm Xuân N đến nhà T, T đã bán cho N 06 giàn pháo, mỗi giàn trị giá 650.000đ và 60 quả pháo trứng mỗi quả trị giá 20.000đ tổng số tiền là 5.100.000đ, N và T thống nhất trừ vào số tiền T nợ 5.000.000đ, N đưa thêm cho T 100.000đ

Tiến hành cân xác định trọng lượng số pháo đã thu giữ của Cao Văn T có tổng trọng lượng 19,9kg, (trong đó 160 quả pháo trứng có trọng lượng 06kg và 10 giàn pháo có trọng lượng 13,9kg) và 45 quả pháo trứng thu giữ của Nguyễn Văn M, có trọng lượng 1,6kg

Tại bản kết luận giám định số 04/KLGD - PC54 - ChN ngày 18/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh NB kết luận: Các mẫu vật gửi giám định: 205 quả pháo trứng (hình bóng điện) và 10 giàn pháo khối hình chữ nhật, mỗi giàn có kích thước (14 x 14 x 15)cm đều là pháo, có đầy đủ tính năng của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ)

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSHL ngày 06/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Cao Văn T về tội: **“Buôn bán hàng cấm”** theo khoản 1, 4 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999. Phiên tòa hôm nay VKSND huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Cao Văn T phạm tội: **“Buôn bán hàng cấm”**, áp dụng khoản 1, 4 Điều 155; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Cao Văn T từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án, phạt tiền 7.000.000đ đến 10.000.000đ. Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 200 quả pháo trứng và 10 giàn pháo mỗi giàn có kích thước (14 x 14 x 15)cm tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F lắp sim thuê bao 0988515211. Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.100.000đ của bị cáo T do phạm tội mà có

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng cơ quan điều tra công an thành phố N và cơ quan điều tra công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Cao Văn T khai nhận ngày 28/12/2017 bị cáo có truy cập vào mạng xã hội Facebook đặt mua 30 giàn pháo, mỗi giàn giá 500.000đ và 500 quả pháo trứng mỗi quả 20.000đ của một người không quen biết tên H ở tỉnh H có tên nick **“pháo hoa tết”**, với tổng số tiền là 25.000.000đ cộng với 600.000đ tiền vận chuyển. Sau khi mua được số pháo, ngày 29/12/2017 bị cáo T lập 01 nick trên mạng xã hội Facebook có tên là **“pháo tết”** để giao dịch bán pháo, cùng ngày bị cáo T đã bán cho một người tên N ở thành phố N 14 giàn pháo và 80 quả pháo trứng với tổng số tiền 11.000.000đ, ngày 31/12/2017 bán cho Nguyễn Văn M, sinh năm 1996 trú tại: thôn X, xã N, huyện H, tỉnh NB 200 quả pháo trứng với số tiền 4.000.000đ và bán cho Nghiêm Xuân N, sinh năm 1992 trú tại: thôn D, xã N, huyện H, tỉnh NB 06 giàn pháo, mỗi giàn với giá 650.000đ và 60 quả pháo trứng mỗi quả giá 20.000đ tổng cộng là 5.100.000đ

[3] Lời nhận tội của bị cáo T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như, kết luận giám định số 04/KLGD - PC45 - ChN ngày 18/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh NB, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T có hành vi mua 30 giàn pháo và 500 quả pháo trứng của một người không quen biết có tên là H ở tỉnh H, để bán kiếm lời, đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“buôn bán hàng cấm”**. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999. Nay được qui định tại khoản

1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm và tại khoản 4 Điều 191 qui định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Vì vậy căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, để có một hình phạt đúng qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999. Để có một hình phạt đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Thắng.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T có lai lịch rõ ràng, lần đầu phạm tội, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, vì lợi ích trước mắt, đã lao vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra, bị cáo T thật thà khai báo ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, đã tự giác giao nộp 160 quả pháo trúng và 10 giàn pháo hình hộp chữ nhật, đồng thời khai nhận hành vi bán pháo cho Nghiêm Xuân N, Nguyễn Văn M và một người tên N ở thành phố N, ngày 16/5/2018 bị cáo T đã nộp 1.000.000đ, tại chi cục thi hành án dân sự huyện H khắc phục hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Đây những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999

[4] Về hình phạt bổ xung: HĐXX xét thấy bị cáo T, với mục đích mua pháo nổ để bán cho người khác kiếm lời. Vì vậy cần thiết áp dụng hình phạt bổ xung, phạt tiền 8.000.000đ đối với bị cáo T, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật

[5] Đối với Nghiêm Xuân N đã mua của bị cáo T 06 giàn pháo, mỗi giàn giá 650.000đ và 60 quả pháo trúng mỗi quả 20.000đ. Sau khi mua được N mang về nhà cất giấu, ngày 01/01/2018 N kiểm tra phát hiện 02 giàn pháo và 48 quả pháo trúng bị ướt, N đã vứt đi, số còn lại N tiếp tục cất giấu, đến ngày 03/01/2018, bị công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Tiến hành cân xác định trọng lượng có tổng trọng lượng 6,4 kg, bản kết luận giám định số 03/KLGD - PC54 - ChN ngày 16/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh NB kết luận: Các mẫu vật gửi giám định: 12 quả pháo trúng (hình bóng điện) và 06 giàn pháo khối hình chữ nhật, mỗi giàn có kích thước (14 x 14 x 15)cm đã thu giữ của N đều là pháo, có đầy đủ tính năng của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ). Tại bản án hình sự số 01/2018/HSST ngày 12/02/2018 Toà án nhân dân huyện H xử phạt Nghiêm Xuân N về tội: **“Tàng trữ hàng cấm”** theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt 40.000.000đ, đồng thời tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại đã thu giữ của N.

[6] Đối với Nguyễn Văn M khai nhận đã mua của bị cáo T 196 quả pháo trúng, M đã đốt tại sân nhà 151 quả, tại thời điểm M đốt pháo các hộ dân xung quanh nhà M đều không chứng kiến và không nghe được tiếng pháo nổ, nên không có cơ sở đấu tranh làm rõ. Số pháo còn lại 45 quả thu giữ của M có tổng trọng lượng 1,6kg do vậy hành vi của M chưa đủ căn cứ xử lý về tội gây rối trật tự công cộng và tàng trữ hàng cấm theo qui định của bộ luật hình sự. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn M đã bị Chủ tịch UBND huyện H xử phạt hành chính 5.000.000đ là phù hợp qui định của pháp luật

[7] Đối với Đỗ Văn S, Lê Quang H và Lê Minh H có hành vi trao đổi mua bán pháo, tuy nhiên mới dừng lại ở mức độ trao đổi chưa hoàn thành việc mua bán pháo, S, Lê Quang H và Lê Minh Hoàn H đang là học sinh, nên Cơ quan điều tra không ra quyết định xử lý mà thông báo về gia đình và nhà trường để giáo dục là phù hợp

Ngoài ra trong vụ án này còn có đối tượng tên H ở tỉnh H đã bán pháo cho bị cáo T và người tên N ở thành phố N, tỉnh NB đã mua của bị cáo T 14 giàn pháo và 40 quả pháo trúng với tổng số tiền 11.000.000đ. Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận việc mua bán đều thông qua mạng xã hội Facebook, nên không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của H

và N, nên cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến H và N để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ là đúng quy định pháp luật

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn M 01 điện thoại Iphone 6plus màu trắng, Lê Minh H 01 điện thoại nhãn hiệu NTT dococom, Đỗ Đức S 01 điện thoại Iphone 5 màu ghi và Lê Quang H 01 điện thoại Iphone 5 màu vàng là phù hợp với qui định của pháp luật

Tịch thu tiêu huỷ 200 quả pháo trứng và 10 giàn pháo, mỗi giàn pháo có kích thước (14 x 14 x 15)cm. Tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại Oppo A37F của bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Truy thu số tiền 9.100.000đ của bị cáo T do phạm tội mà có, ngày 16/5/2018 bị cáo T đã nộp được 1.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, theo biên lai số AA/2010/00209 bị cáo T còn phải nộp tiếp 8.100.000đ

[9] Về án phí: Bị cáo Cao Văn T phải nộp theo qui định của pháp luật

Bồi các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Cao Văn T** phạm tội: **“Buôn bán hàng cấm”**

Áp dụng: khoản 1, 4 Điều 155; Các điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt: **Cao Văn T** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sở thẩm ngày 17/5/2018. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã NV, huyện H, tỉnh NB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã NV giám sát giáo dục bị cáo T

Phạt tiền Cao Văn T 8.000.000đ (tám triệu đồng) sung quỹ Nhà nước

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu huỷ 200 quả pháo trứng và 10 giàn (bộ) pháo, mỗi giàn pháo có kích thước (14 x 14 x 15)cm.

- Tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại Oppo A37F cùng sim điện thoại có số thuê bao 0988515211 đã thu giữ của bị cáo T. Như biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H

- Truy thu số tiền 9.100.000đ của bị cáo T do phạm tội mà có, ngày 16/5/2018 bị cáo Thắng đã nộp được 1.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, theo biên lai số AA/2010/00209 bị cáo T còn phải nộp tiếp 8.100.000đ

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Cao Văn T hải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- CA huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Xuân Tường